

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HNGĐ – ST
Ngày: 18/6/2024
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con
chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cung Trần Lương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng M Vừ

2. Ông Ngô Chí Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Mua Mí Chứ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Vừ Mí Sính – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 02/2024/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phàn Mẫy Ch, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn Q, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt

2. *Bị đơn:* Ông Chảo Xuân C, sinh năm 1978; địa chỉ: thôn Q, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phàn Mẫy Ch trình bày:

Bà và ông Chảo Xuân C chung sống với nhau từ năm 2000 được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, đến năm 2020 ông, bà mới đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang. Vợ chồng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện của hai bên, không ai bị ép buộc. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng

hạnh phúc được khoảng một năm thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do ông C thường uống rượu về đánh đập bà. Mặc dù bà Ch đã nhiều lần bỏ qua nhưng ông C không thay đổi. Lần gần đây nhất ông C đánh bà vào ngày 25/7/2023. Hiện tại vợ chồng bà sống ly thân không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bà không còn tình cảm gì với ông Chảo Xuân C, cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không thể tiếp tục được, do vậy bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang giải quyết cho bà được ly hôn với ông Chảo Xuân C.

Về con chung: vợ chồng bà có 03 người con chung, con thứ nhất là Chảo Tông S, sinh ngày 07/02/2002, con thứ hai là Chảo Mẫy H, sinh ngày 20/10/2004; con thứ ba là Chảo Trung M, sinh ngày 05/8/2012. Sau khi ly hôn bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được nuôi cháu Chảo Trung M đến khi 18 tuổi, không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với các cháu Chảo Tông S đã lớn, còn cháu Chảo Mẫy H đã đi lấy chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, bà Ch không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Bà Ch khẳng định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/3/2024 ông Chảo Xuân C trình bày:

Ông và bà Phàn Mẫy Ch chung sống với nhau được 23 năm, đến năm 2020 mới đi đăng ký kết hôn. Khi chung sống với nhau vợ chồng hạnh phúc được khoảng 18, sau khi bà Ch đi làm thuê vợ chồng mới xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà Ch không giúp ông làm việc trong gia đình. Việc vợ chồng cãi nhau cũng chỉ vì muốn bảo bản nhau làm ăn. Nay bà Ch yêu cầu ly hôn ông nhất trí.

Về con chung: Đối với các cháu Chảo Tông S đã trưởng thành, còn cháu Chảo Mẫy H đã đi lấy chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Chảo Trung M sẽ do bà Ch chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, công nợ chung ông khẳng định vợ chồng ông không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/3/2024 cháu Chảo Trung M trình bày:

Cháu là con ruột của bố Chảo Xuân C và mẹ là Phàn Mẫy Ch, bố mẹ xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do bố C thường xuyên uống rượu đánh đập mẹ. Nếu bố mẹ ly hôn cháu muốn được sống chung với mẹ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/3/2024 ông Chảo Mí S trình bày:

Ông là em trai của Chảo Xuân C, ông có biết việc vợ chồng ông C bà Ch thường xuyên cãi nhau, nhưng không biết rõ lí do, nguyên nhân từ đâu, con việc đánh nhau ông không trực tiếp chứng kiến.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/3/2024 ông Chảo Sĩ P trình bày:

Ông là người cùng thôn, ông thấy vợ chồng ông C, bà Ch thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, trước đây vợ chồng có đánh nhau nhưng vài năm gần đây chỉ thấy cãi nhau. Còn nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn thì ông không biết.

Biên bản xác minh ngày 04/03/2024 tại xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang. Trưởng thôn Q và Tư pháp xã S khẳng định ông C và bà Ch chung sống với nhau từ lâu đến năm 2020 mới đăng kí kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng bình thường. Từ khi bà Ch đi lao động làm thuê về thì vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau.

Tại phiên tòa bà Phàn Mẫy Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với ông Chảo Xuân C. Hiện nay bà không còn tình cảm gì với ông C, vợ chồng sống ly thân với nhau đã lâu, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống chung vợ chồng không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không còn nên bà đề nghị được ly hôn với ông Chảo Xuân C; về con chung ông bà có 03 người con chung con thứ nhất là Chảo Tông S, sinh ngày 07/02/2002, con thứ hai là Chảo Mẫy H, sinh ngày 20/10/2004; con thứ ba là Chảo Trung M, sinh ngày 05/8/2012. Hiện nay cháu S đã đủ tuổi trưởng thành, cháu H đã lập gia đình riêng nên không yêu cầu tòa án giải quyết, còn đối với cháu M bà đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, về tài sản chung vợ chồng bà tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết, về công nợ chung bà khẳng định không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang trình bày:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ trong việc xác định quan hệ tranh chấp, thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền. Việc xác M, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử, việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký theo đúng quy định của BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn bà Phàn Mẫy Ch đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của BLTTDS.

Bị đơn ông Chảo Xuân C không tham gia các buổi hòa giải do tòa án tổ chức, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để làm rõ những tình tiết khách quan trong vụ án. Do vậy gây khó khăn trong việc giải quyết vụ án.

Về việc giải quyết vụ án:

Quan hệ hôn nhân: Xét thấy việc bà Phàn Mẫy Ch có đơn xin ly hôn với ông Chảo Xuân C là do ông C thường xuyên uống rượu về đánh đập vợ. Như vậy, theo đơn khởi kiện cùng những tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa hôm nay đã đủ căn cứ để xem xét giải quyết vụ án

nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Mây Ch, cho bà Ch được ly hôn với ông C.

Về con chung: ông C bà Ch có 03 người con chung con thứ nhất là Chảo Tông S, sinh ngày 07/02/2002, con thứ hai là Chảo Mây H, sinh ngày 20/10/2004; con thứ ba là Chảo Trung M, sinh ngày 05/8/2012. Ông C và bà Ch đều đề nghị giao cháu M cho bà Ch chăm sóc, nuôi dưỡng và nguyện vọng của cháu M sau khi bố mẹ ly hôn cháu muốn được sống với mẹ. Xét thấy, đề nghị của ông C và bà Ch là phù hợp nên đề nghị HĐXX giao cháu M cho bà Ch chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo các Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân

Tài sản chung, công nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Án phí: Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS; Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí HNGĐ-ST cho bà Phan Mây Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các bên cung cấp, qua kết quả thẩm tra các tài liệu chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn bà Phan Mây Ch yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn ông Chảo Xuân C có địa chỉ tại thôn Q, xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Chảo Xuân C được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Chảo Xuân C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Mây Ch và ông Chảo Xuân C có đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện M, tỉnh Hà Giang nên quan hệ hôn nhân của ông bà là hợp pháp quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét thấy ông C và bà Ch đã chung sống với nhau từ lâu, mâu thuẫn vợ chồng diễn ra trong thời gian dài nguyên nhân là do ông C thường xuyên uống rượu đánh đập bà Ch, mặc dù bà đã nhiều lần bỏ qua để vợ chồng tiếp tục cùng nhau nuôi dạy con cái, tuy nhiên ông Ch không thay đổi. Hiện nay vợ chồng đã ly thân không còn quan tâm,

chăm sóc lẫn nhau, quá trình giải quyết vụ án ông C cũng nhất trí ly hôn với bà Ch, tuy nhiên ông không hợp tác tại các buổi hòa giải của tòa án. Qua đó cho thấy ông C và bà Ch đã có mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, không có khả năng đoàn tụ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Phàn Mây Ch và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, cho bà Ch được ly hôn với ông C.

[3] Về con chung: Ông C và bà Ch có 03 người con chung con thứ nhất là Chảo Tông S, sinh ngày 07/02/2002, con thứ hai là Chảo Mây H, sinh ngày 20/10/2004; con thứ ba là Chảo Trung M, sinh ngày 05/8/2012. Quá trình giải quyết vụ án ông C và bà Ch đều đề nghị giao cháu Chảo Trung M cho bà Ch là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Chảo Trung M. Đối với cháu S đã đủ tuổi trưởng thành, cháu H đã lập gia đình ra ở riêng do vậy không đề nghị giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình giao Chảo Trung M cho bà Phàn Mây Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ch không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con, do vậy ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản

[6] Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án ông Chảo Xuân C và bà Phàn Mây Ch không yêu cầu tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về công nợ chung: Ông Chảo Xuân C và bà Phàn Mây Ch đều khẳng định là không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bà Ch là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo năm 2023, bà có đơn xin miễn án phí. Do vậy HĐXX căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 12, Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HNGĐ-ST cho bà Phàn Mây Ch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 12, Điều 14 Nghị Quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phàn Mây Ch đối với ông Chảo Xuân C. Cho bà Phàn Mây Ch được ly hôn với ông Chảo Xuân C.

2. Về con chung: Giao cháu Chảo Trung M, sinh ngày 05/8/2012 cho bà Phàn Mây Ch chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông Chảo Xuân C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông C có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu Tòa án có thể xem xét quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Miễn án phí HNGĐ-ST cho bà Phàn Mây Ch.

Đương sự có quyền kháng cáo lên cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang
- VKSND huyện M;
- THADS huyện M;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Củng Trần Lương